

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21-7-2022

V/v “Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long
Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng
Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh
Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2022/TLST-
HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-
HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1990; địa chỉ: 81, khu phố
L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị N1, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 4, ấp A, xã A, huyện L,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/3/2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa,
nguyên đơn ông Nguyễn Thành N trình bày:*

Ngày 15/04/2021, theo quyết định số 72/2002/QĐST-HNGĐ của Tòa án
nhân dân huyện Long Điền về việc công nhận thuận thuận tình ly hôn và sự thỏa
thuận của các đương sự, cụ thể: Ông Nguyễn Thành N và bà Võ Thị N1 thuận tình
ly hôn; về con chung bà N1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu

Nguyễn Võ Hào N, sinh ngày 10/05/2014, ông N được quyền trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Võ Ngân Q, sinh ngày 28/01/2016, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên từ tháng 05/2021, bà N1 đã có gia đình mới và đã có con chung với chồng mới nên không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Võ Hào N2 mà giao cho bà cô của mình trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N1 hiện nay không có nhà cửa ổn định, không nghề nghiệp và không có thu nhập, điều kiện của bà N1 hiện tại không thể đảm bảo được cho cháu N2 có cuộc sống đầy đủ để phát triển. Bà N1 và người nhà liên tục ngăn cản không cho ông N xuống thăm cháu N2. Việc làm đó của bà N1 đã vi phạm tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân, đình năm 2014.

Hiện tại ông N có công việc ổn định với mức thu nhập trên 10.000.000 đồng/tháng từ việc làm công nhân nên có đủ thời gian và điều kiện để chăm sóc cháu. Bên cạnh đó ông N có chỗ ở ổn định tại địa chỉ 81 khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Do vậy, ông N đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Điền xem xét giải quyết thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, cụ thể: cho ông N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Võ Hào N2 và không yêu cầu bà Võ Thị N1 cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, bị đơn bà Võ Thị N1 trình bày:

Bà N1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N. Khi ly hôn bà N1 và ông N đã thỏa thuận chia đều mỗi người nuôi một cháu. Hiện cháu N2 đang ở với bà N1 và gia đình rất yên ổn hạnh phúc, đang đi học ổn định tại trường tiểu học. Từ khi chia tay ông N có lần xuống thăm con nhưng trong tình trạng say xỉn nên bà N1 mới không cho vào. Còn khi bà nội xuống thăm cháu và đưa cháu về bên nội thì bà N1 vẫn cho bà nội đưa cháu về bình thường. Nay bà N1 vẫn muốn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu N2 và không đồng ý với yêu cầu của ông N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Thành N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”; bị đơn bà Võ Thị N1 có địa chỉ cư trú tại huyện L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Theo Quyết định số 72/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đã công nhận cho ông Nguyễn Thành N và bà Võ Thị N1 thuận tình ly hôn. Về con chung ông Nguyễn Thành N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Võ N1 Q, bà Võ Thị N1 được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Võ Hào N2. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Thành N và bà Võ Thị N1 được quyền chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Ngày 25/3/2022, ông Nguyễn thành N có đơn khởi kiện với nội dung yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Võ Hào N2 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, ông N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Ông N cho rằng bà N1 để cháu N2 cho bà cố trực tiếp nuôi dưỡng, bà N1 có gia đình và con nhỏ, không có công việc và thu nhập ổn định để nuôi dưỡng cháu N2. Khi ông N xuống thăm con thì bị bà N1 và gia đình ngăn cản. Tuy nhiên ông N không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà N1 không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Xét điều kiện và hoàn cảnh của bà N1 thì thấy thời gian vừa qua bà N1 có con nhỏ nên chưa đi làm mà làm thêm ở nhà để có thêm thu nhập. Tuy nhiên cháu N2 vẫn được bà N1 chăm sóc tốt, cháu được đi học và phát triển bình thường về thể chất cũng như tinh thần.

Xét điều kiện và hoàn cảnh của ông N thì thấy ông N có nhà ở và có công việc với thu nhập ổn định.

Quá trình xác minh, tại địa phương cho biết cháu N2 được bà N1 và gia đình chăm sóc rất tốt, cháu phát triển đầy đủ cả về thể chất cũng như tinh thần.

Theo khoản 2 và khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 7 tuổi trở lên”.

Xét thấy: Bà N1 và ông N đều có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N2. Tuy nhiên cháu N2 còn nhỏ, đang học tập và có cuộc sống ổn định bên mẹ, cháu có nguyện vọng tiếp tục được ở với mẹ. Nên để tránh việc xáo trộn cuộc sống, ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển của cháu, HĐXX không chấp nhận yêu cầu của ông N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Võ Hào N2.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của nguyên đơn ông Nguyễn Thành N.

2. Về án phí: Ông N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008810, ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông N đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/7/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Phạm Thị Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Danh

Nguyễn Thị Thủy

Phạm Thị Bình

